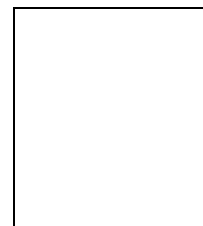




LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: NGUYỄN VĂN PHƯỚC

2. Ngày sinh: 20-5-1960

3. Nam/nữ: NAM

4. Nơi đang công tác:

Trường/viện: LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHKT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phòng/ Khoa:

Bộ môn:

Phòng thí nghiệm:

Chức vụ: CHỦ TỊCH

5. Học vị: TIẾN SỸ năm đạt: 1992

6. Học hàm: GS năm phong: 2013

7. Liên lạc:

TT		Cơ quan	Cá nhân
1	Địa chỉ	142 Tô Hiến Thành, Q.10, TP.HCM	Số 28 đường 21, KP5, P. Phước Long B, Q9, TPHCM
2	Điện thoại/ fax	38651132 / 38655670	0903.803.524
3	Email		nvphuoc196@gmail.com

8. Trình độ ngoại ngữ:

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe			Nói			Viết			Đọc hiểu tài liệu		
		Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB	Tốt	Khá	TB
1	Nga Văn	x			x			x			x		
2	Anh văn		x				x			x		x	

9. Thời gian công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
2020 - nay	Liên hiệp các Hội KHKT TpHCM	Chủ tịch
2016 – nay	Hội Nước và Môi trường TPHCM	Chủ tịch
6/2018 – 5/2020	Viện Môi trường và Tài nguyên	Chuyên gia
11/2007-5/2018	Viện Môi trường và Tài nguyên	Viện trưởng
5/2007 –11/2007	Viện Môi trường và Tài nguyên	Phó Viện trưởng Thường trực
1999 – 5/2007	ĐH Bách Khoa TP. HCM	Trưởng khoa Môi trường
1992 – 1999	Khoa Công nghệ Hóa học và Dầu Khí - ĐH Bách Khoa TP. HCM	CBGD- phó khoa (1998-1999)

10. Quá trình đào tạo:

Bậc đào tạo	Thời gian	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Tên luận án tốt nghiệp
Đại học	1988	Trường Đại học	Máy và Thiết bị	Thăng hoa chất hữu cơ

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
		Công nghệ hóa Ivanovo, Liên Xô	sản xuất hóa chất	
Thạc sỹ				
Tiến sỹ	1992	Trường Đại học Công nghệ hóa Ivanovo, Liên Xô	Quá trình và Thiết bị Công nghệ hóa học	Nghiên cứu quá trình thăng hoa các chất hữu chứa tạp chất không bay
Tiến sỹ Khoa học				

11. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

11.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- **Lĩnh vực:** Môi trường
- **Chuyên ngành:** Công nghệ, Quản lý môi trường
- **Chuyên môn:** Xử lý chất thải (nước, khí, rắn), mô hình hóa. Quản lý chất thải rắn

11.2 Hướng nghiên cứu:

1. Quản lý chất thải rắn
2. Quản lý tài nguyên nước
3. Quản lý đô thị
4. Quản lý khu công nghiệp
5. Tái sử dụng chất thải công nghiệp
6. Công nghệ xử lý ô nhiễm không khí
7. Xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp (tái sử dụng nước thải)

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

1. Đề tài, dự án

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
1	“Nghiên cứu công nghệ xử lý một số chất thải công nghiệp điển hình”: chất thải rắn “bùn đỏ” của nhà máy hóa chất, bùn xi măng, cặn dầu”.	Đề tài cấp Sở KHCN& MT T PHCM	1999-2000	162	Chủ nhiệm	27/10/2000	Đã nghiệm thu
2	“Nghiên cứu xử lý - tận dụng chất thải hữu cơ nguy hại”.	Đề tài cấp trường	2000 – 2001	20	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu
3	Xử lý-tái sử dụng chất thải rắn từ quá trình súc rửa tàu chở dầu, công suất 2 tấn/ca”.	Đề tài cấp tỉnh BR – VT		360	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu
4	Dự án Xử lý và tận dụng cặn dầu, công suất 2 tấn/ca	Dự án Cấp Sở - Tỉnh BRVT	2001		Chủ nhiệm	17/07/02	Đã nghiệm thu
5	“Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nhanh nước rò rỉ từ bãi rác Đông Thạnh bằng phương pháp hoá học”.	Đề tài cấp trường	2001	90	Chủ nhiệm	14/01/02	Đã nghiệm thu
6	“Đánh giá hiện trạng, đề xuất phương án giảm thiểu và xử lý ô nhiễm cho làng nghề Long Kiên,	Đề tài cấp tỉnh Bà Rịa –		350	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
	phường Long Toàn, thị xã Bà Rịa-Vũng Tàu”.	Vũng Tàu					
7	“Xây dựng quy chế thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy an toàn chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”	Đề tài cấp thành phố		24	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu
8	“Nghiên cứu sản xuất hỗn hợp chất keo tụ bã thải nhà máy hoá chất Tân Bình, năng suất 40 tấn/ tháng”.	Đề tài cấp ĐHQG TP HCM	2001 - 2003	500	Chủ nhiệm	21/07/03	Đã nghiệm thu
9	“Triển khai thử nghiệm mô hình phân loại rác sinh hoạt tại nguồn cho phường Thanh Bình, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai”.	Đề tài cấp thành phố		100	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu
10	“Nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại phường 4 và qui trình quản lý & xử lý chất thải y tế từ các phòng khám tư nhân của Tp.Vũng Tàu - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.”.	Đề tài cấp thành phố	2002 - 2003	250	Chủ nhiệm	30/10/03	Đã nghiệm thu
11	“Triển khai thử nghiệm mô hình phân loại rác sinh hoạt tại nguồn cho thị xã Xuân Lộc, Long Khánh, tỉnh Đồng Nai”.	Đề tài cấp thành phố		100	Chủ nhiệm	-	Đã nghiệm thu
12	“Đánh giá hiện trạng, đề xuất phương án giảm thiểu và xử lý ô nhiễm cho làng nghề Bình Định (làng nghề sản xuất tinh bột sắn và tái chế kim loại)”.	Đề tài cấp thành phố	2002 - 2003	350	Chủ nhiệm	14/05/04	Đã nghiệm thu
13	"Nghiên cứu nâng cao hiệu quả nhà máy xử lý rác Lai Vung – Đồng Tháp"	Đề tài trọng điểm ĐHQG TP HCM	(2004-2005)	250	Chủ nhiệm	24/11/05	Đã nghiệm thu
14	“ Áp dụng thử nghiệm phân hữu cơ từ các nhà máy Lai Vung – Đồng Tháp trên một số rau củ”	Đề tài cấp trường	(2004-2005)	25	Chủ nhiệm	2005	Đã nghiệm thu
15	“Nghiên cứu Xử lý nước thải sản xuất DOP”	Đề tài cấp trường	(2005)	20	Chủ nhiệm	2005	Đã nghiệm thu
16	“Nghiên cứu biên soạn tài liệu Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp” phục vụ đào tạo kỹ sư chuyên ngành Môi trường và các ngành khác	Đề tài cấp Bộ	(2002 – 2004)	60	Chủ nhiệm	27/06/05	Đã nghiệm thu
17	“Nghiên cứu biên soạn tài liệu Quản lý chất lượng môi trường” phục vụ đào tạo kỹ sư chuyên ngành Môi trường và các ngành khác	Đề tài cấp Bộ	(2005 – 2006)	80	Chủ nhiệm	27/04/06	Đã nghiệm thu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
18	“Nghiên cứu biên soạn giáo trình Xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp bằng phương pháp sinh học”.	Đề tài cấp Bộ	(2006 – 2007)	100	Chủ nhiệm	12/04/07	Đã nghiệm thu
19	“Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải rắn cho tỉnh Quảng Ngãi”.	Đề tài cấp tỉnh Quảng Ngãi	2006	250	Chủ nhiệm	09/08/07	Đã nghiệm thu
20	“Nghiên cứu xử lý Flour trong nguồn nước ngầm bị ô nhiễm tại khu vực các xã Tây Giang, Bình Trường (huyện Tây Sơn) và Nhơn Tân (huyện An Nhơn) tỉnh Bình Định.	Đề tài cấp tỉnh Bình Định	2006-2007	200	Chủ nhiệm	13/07/07	Đã nghiệm thu
21	“Nghiên cứu và áp dụng biện pháp xử lý nước thải chế biến tiêu sọ tại huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông”	Đề tài cấp tỉnh	(2006)	120	Chủ nhiệm	2007	Đã nghiệm thu
22	“Điều tra, khảo sát, phân tích đánh giá phục vụ xây dựng kế hoạch hành động bảo vệ môi trường nhằm thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia và Chương trình nghị sự 21 của Việt Nam tại vùng đặc thù Tây Nguyên (thí điểm cho Đăk Nông)”.	Nhiệm vụ BVMT (Bộ TNMT)	(2006 – 2007)	400	Chủ nhiệm	14/12/07	Đã nghiệm thu
23	“Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nước rác bằng chế phẩm vi sinh trên giá thể diatomit, qui mô 10 m ³ /ngày”.	Đề tài cấp TP, Sở KHCN	11/2006 – 2/2007	200	Chủ nhiệm	2007	Đã nghiệm thu
24	“Báo cáo hiện trạng môi trường phục vụ xây dựng kế hoạch quản lý môi trường cho huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2010”	Nhiệm vụ Tỉnh	2007	425	Chủ nhiệm	12/2008	Đã nghiệm thu
25	Điều tra, đánh giá tổng kết, xây dựng các mô hình bảo vệ môi trường tiên tiến trong cộng đồng dân cư khu vực Tây Nguyên và đề xuất giải pháp nhân rộng	Nhiệm vụ BVMT (Bộ TNMT)	2008	400	Chủ nhiệm	12/2008	Đã nghiệm thu
26	Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý chất thải (nước thải và khí thải) cho phân xưởng nhuộm sừng, Quận khu 7	Đề tài cấp Thành phố, Sở KHCN	2007	710	Chủ nhiệm	8/2011	Đã nghiệm thu
27	Nghiên cứu đề xuất công nghệ xử lý nước thải chế biến cao su phù hợp điều kiện VN	Đề tài NCKH trọng điểm ĐHQG	2007 – 2008	497	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
28	Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nước thải sản xuất kẹo dừa	Đề tài cấp Bộ	2007-2008	150	Chủ nhiệm	2009	Đã nghiệm

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
							thu
29	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp và áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn cho các hộ sản xuất tinh bột sắn ở xã Hoài Hảo, Huyện Hoàn Nhon	Nhiệm vụ	2008	-	Chủ nhiệm	4/12/2009	Đã nghiệm thu
30	Nghiên cứu xử lý nước thải tinh bột mì bằng công nghệ hybrid, đề xuất phương án xử lý thích hợp cho các cơ sở sản xuất quy mô công nghiệp và hộ gia đình	Đề tài cấp Bộ	2008	110	Chủ nhiệm	2009	Đã nghiệm thu
31	Điều tra, khảo sát hiện trạng cấp nước sạch nông thôn cho các vùng ven biển. Đề xuất và triển khai thí điểm mô hình cấp nước sạch nông thôn từ nguồn nước nhiễm mặn, áp dụng công nghệ tiên tiến công suất 100m ³ /ngày	Nhiệm vụ	2008	900	Chủ nhiệm	7/2009	Đã nghiệm thu
32	Điều tra, khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các công trình xử lý CTR đô thị. Đề xuất và triển khai thử nghiệm mô hình xử lý CTR đô thị theo hướng không phát thải. Công suất 5 tấn/ngày.	Nhiệm vụ	2008	800	Chủ nhiệm	11/2009	Đã nghiệm thu
33	Xây dựng chương trình quan trắc môi trường Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2020	Đề tài cấp tỉnh BRVT	2008 - 2009	300	Chủ nhiệm	2/6/2009	Đã nghiệm thu
34	Quy hoạch môi trường Tỉnh Long An đến 2015 và định hướng đến 2020	Đề tài cấp tỉnh Long An	2008 - 2009	452	Chủ nhiệm	7/2010	Đã nghiệm thu
35	Nghiên cứu, đề xuất biện pháp xử lý và quản lý bùn thải các KCN tại Tp. HCM	Đề tài cấp TPHCM	2008-2009	400	Chủ nhiệm	30/6/2009	Đã nghiệm thu
36	Điều tra, thống kê, đánh giá và đề xuất giải pháp quản lý CTNH và CTR của các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Bình Dương	Đề tài cấp Tỉnh Bình Dương	2008 – 2009	446,6	Chủ nhiệm	12/2009	Đã nghiệm thu
37	Xây dựng mô hình tự quản về môi trường tại địa bàn ấp Tân Thạnh, xã Thanh Bình và khu phố 5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Nhiệm vụ	2007	800	Chủ nhiệm	2009	Đã nghiệm thu
38	Dự án tổng thể về truyền thông và nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường đến 2010, định hướng đến 2020	Đề tài cấp Tỉnh Đồng Nai	2009	163,603	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
39	Dự án xử lý địa điểm ô nhiễm bãi rác Lợi Bình Nhơn, Thị xã Tân An.	Long An	2007 – 2009	328,85	Chủ nhiệm	4/2010	Đã nghiệm thu
40	Nghiên cứu xây dựng hệ thống	Sở KHCN	2009 -	318,2	Chủ	2012	Đã

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
	quan trắc môi trường đất, nước mặt, nước dưới đất, và không khí Tỉnh Ninh Thuận	Tỉnh Ninh Thuận	2010		nhiệm		nghiệm thu
41	Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường Tỉnh Bình Thuận	Bình Thuận	2009 – 2010	-	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
42	Điều tra, khảo sát hiện trạng VSMT các khu dân cư vượt lũ tại ĐBSCL. Đề xuất phương án và triển khai mô hình xử lý nước thải sinh hoạt theo hướng sinh thái, quy mô 200 hộ	Nhiệm vụ BVMT	2009 - 2010	1.300,0	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
43	Lập báo cáo hiện trạng môi trường Tỉnh Đắk Nông từ năm 2004 – 2009	CCBVM T Đắk Nông	2009	293,58	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
44	Báo cáo HTMT 5 năm Tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2009 - 2010	-	Chủ nhiệm	8/2010	Đã nghiệm thu
45	Quan trắc, phân tích chất lượng môi trường tại các điểm đã thu gom, xử lý chất độc hóa học sau chiến tranh trên địa bàn Tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2008 - 2010	CCBVM T Đắk Nông	2008 – 2010	791,99	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
46	Xây dựng mạng lưới quan trắc định kỳ hàng năm, thực hiện quan trắc và lập báo cáo về hiện trạng ô nhiễm, lan truyền và tích tụ chất độc hóa học/dioxin vùng phụ cận sân bay Biên Hòa năm 2009. Đề xuất các giải pháp khắc phục.	CCBVM T Đồng Nai	2009 - 2010	818,356	Chủ nhiệm	2010	Đã nghiệm thu
47	Xử lý nước thải công nghiệp chế biến tinh bột khoai mì và quản lý tổng hợp ô nhiễm nước trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Nhiệm vụ Nghị định thư	2010 - 2012	2.200	Chủ nhiệm	9/2012	Đã nghiệm thu
48	Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh An Giang	Sở TNMT An Giang	2010 - 2011	-	Chủ nhiệm	2012	Đã nghiệm thu
49	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả thu hồi Biogas từ bùn thải công nghiệp	Đề tài cấp Bộ	2010	60	Chủ nhiệm	2011	Đã nghiệm thu
50	Nghiên cứu công nghệ thu hồi Metan từ các nguồn phế thải hữu cơ phục vụ cho dự án CDM	Đề tài cấp ĐHQG TP	2011 - 2012	400	Chủ nhiệm	01/2013	Đã nghiệm thu
51	Nghiên cứu hoàn thiện qui trình sản xuất hỗn hợp phèn từ bùn đỏ phục vụ công tác bảo vệ môi trường của chế biến alumin	Đề tài cấp Bộ	2011	80	Chủ nhiệm	10/2012	Đã nghiệm thu
52	Báo cáo hiện trạng môi trường Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2006	Đề tài cấp Sở	2010 - 2011	-	Chủ nhiệm	2012	Đã nghiệm

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
	– 2010 và đề xuất các giải pháp để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh đến năm 2015	TNMT Bà Rịa – Vũng Tàu					thu
53	Quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường Tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2011 – 2015 và định hướng đến năm 2020	Đề tài cấp Sở TNMT Trà Vinh	2011	378,636	Chủ nhiệm	2011	Đã nghiệm thu
54	Dự án nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong học đường, cấp giáo dục tiểu học (giai đoạn 1)	Tỉnh Đồng Nai	2011	601,625	Chủ nhiệm	12/2012	Đã nghiệm thu
55	Quy hoạch khai thác và bảo vệ nước mặt sông tiền và sông Hậu (đoạn quan tỉnh Đồng Tháp) đến 2020 - tầm nhìn đến 2030	Tỉnh Đồng Tháp	2011	1.982	Chủ nhiệm	2013	Đã nghiệm thu
56	Xây dựng Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Tỉnh Đắk Nông	Tỉnh Đắk Nông	2010		Chủ nhiệm	2011	Đã nghiệm thu
57	Xác định nguyên nhân, phạm vi, mức độ chịu ảnh hưởng về môi trường trên lưu vực rạch Bà Chèo do việc xả thải của Sonadezi Long Thành	Tỉnh Đồng Nai	2011		Chủ nhiệm	2013	Đã nghiệm thu
58	Đánh giá mức độ biến đổi khí hậu, xây dựng các kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng tỉnh Tây Ninh	Tỉnh Tây Ninh	2012		Chủ nhiệm	2012	Đã nghiệm thu
59	Đề án BVMT Huyện Long Điền đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Huyện Long Điền	2011		Chủ nhiệm	2013	Đã nghiệm thu
60	Đề tài nhánh “Phát triển công nghệ xử lý nước thải tập trung trên cơ sở hệ thống tổ hợp tương hỗ nhằm mục đích kiểm soát ô nhiễm môi trường và áp dụng các giải pháp sinh lời từ nguồn thải”	Nhà nước (43/2011/HĐ-NĐT)	2011		Chủ nhiệm nhánh	2013	Đã nghiệm thu
61	Nghiên cứu xây dựng Chính sách khuyến khích đầu tư về ứng dụng khoa học công nghệ vào cải thiện môi trường, thu gom, xử lý, tái chế chất thải tỉnh Đắk Nông	Sở KH-CN Đắk Nông	2012	228	Chủ nhiệm	1/2013	Đã nghiệm thu
62	Quan trắc môi trường tỉnh An Giang năm 2012	Sở TNMT tỉnh An Giang	2012	34	Chủ nhiệm	2013	Đã nghiệm thu
63	Dự án nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong học đường, cấp THCS	Tỉnh Đồng Nai	2012	431,787	Chủ nhiệm	2013	Đã nghiệm thu
64	Nghiên cứu công nghệ bảo vệ môi	Đề tài	2012 -	3.000	Chủ	5/2016	Đã

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
	trường nước và xây dựng các mô hình quản lý tích hợp môi trường vùng ven biển	NDT ĐHQG HCM	2015		nhiệm		nghiệm thu
65	Xây dựng mô hình Bệnh viện đa khoa huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông	Tỉnh Đắk Nông	2013	594,055	Chủ nhiệm	2/2014	Đã nghiệm thu
66	Xây dựng Chiến lược BVMT Tỉnh BR-VT đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030	Tỉnh BR-VT	2013 – 2014	492,017	Chủ nhiệm	12/2014	Đã nghiệm thu
67	Nghiên cứu phương án tái sử dụng bùn thải từ hệ thống xử lý nước, nước thải và xỉ thải.	Sở KHCN Bình dương	2014 – 2015	733,031	Chủ nhiệm	2015	Đã nghiệm thu
68	Ứng dụng mô hình toán đánh giá khả năng tự làm sạch của kênh rạch chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở TNMT Tây Ninh	2014 – 2015	1.085	Chủ nhiệm	2015	Đã nghiệm thu
69	Nghiên cứu xây dựng chương trình khoa học công nghệ ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn 2050	Sở KHCN Đồng Nai	2014 – 2015	1.546,4	Chủ nhiệm	2016	Đã nghiệm thu
70	Xây dựng công cụ tin học quản lý môi trường công nghiệp áp dụng cho doanh nghiệp trong, ngoài khu và cụm công nghiệp tỉnh Tiền Giang	Sở TNMT Tiền Giang	2014 – 2015	390,825	Chủ nhiệm	2016	Đã nghiệm thu
71	Điều tra, đánh giá hiện trạng các nguồn thải và phân vùng xả nước thải vào các sông chính trên địa bàn tỉnh Long An	Sở TNMT Long An	2014 – 2015	2.550	Chủ nhiệm	2016	Đã nghiệm thu
72	Điều tra khảo sát, đánh giá, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch mạng lưới quan trắc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TTQT&P TMT BR-VT	2015 - 2016	665,950	Chủ nhiệm	2016	Đã nghiệm thu
73	Khảo sát, điều tra và XD kế hoạch bảo tồn gene tỉnh Long An	Sở KHCN Long An	2015 - 2018	950	Chủ nhiệm	2018	Đã nghiệm thu
74	Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Long An	Sở Công thương Long An	2015 - 2016	530,5	Chủ nhiệm	2016	Đã nghiệm thu
75	Nghiên cứu các giải pháp tổng hợp bảo vệ môi trường nước biển ven bờ khu vực Đông Nam Bộ phù hợp phát triển kinh tế xã hội, ứng phó các sự cố môi trường và BĐKH	ĐHQG (loại B)	2017 – 2019	5.200	Chủ nhiệm	28/4/2020	Đã nghiệm thu
76	Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đến sản phẩm, môi trường và sức khỏe con người trong	Đề tài Sở KHCN Bình Dương	2017 - 2018	1.667,357	Chủ nhiệm	23/5/2019	Đã nghiệm thu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
	khu vực trồng cây có múi trên địa bàn huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và đề xuất các biện pháp phòng ngừa, khắc phục						
77	Điều tra, phân loại các nguồn thải và xây dựng công cụ hỗ trợ quản lý, kiểm soát ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”	CCBVM T BR-VT	2018 – 2019	2.670, 136	Chủ nhiệm	11/2019	Đã nghiệm thu
78	Nghiên cứu và đánh giá mức phát thải khí nhà kính trên đơn vị GRDP tại tỉnh Bình Dương	Sở KHCN Bình Dương	11/2019 – 05/2021	1.366, 728	Chủ nhiệm	10/2021	Đã nghiệm thu
79	Đánh giá vai trò của các đôi cát tự nhiên ven biển TP. Vũng Tàu đối với công tác BVMT, cảnh quan, phòng chống thiên tai và ứng phó với BĐKH và mực nước biển dâng.	CCBVMT BRVT	12/2019 – 12/2020	1.354, 167	Chủ nhiệm	12/2020	Đã nghiệm thu

Các đề tài NCKH đã được ứng dụng trong thực tiễn:

- Công nghệ xử lý NT tinh bột mì: ứng dụng tại Bình Định, Tây Ninh
- Công nghệ XLNT kẹo dừa: ứng dụng tại Bến Tre
- Công nghệ sản xuất phèn từ bùn đỏ, phế thải của nhà máy hóa chất Tân Bình
- Công nghệ tái chế phế thải chứa kẽm của nhà máy tôn tráng kẽm
- Công nghệ XLNT tiêu sọ: ứng dụng tại Đắk Nông
- Công nghệ XL nước ngầm bị nhiễm Flo: ứng dụng tại Bình Định
- Công nghệ XLNT cao su: ứng dụng tại Bình Dương
- Công nghệ SX phân compost từ rác quy mô nhỏ: được áp dụng tại Đồng Nai
- Công nghệ xử lý nước cấp từ nước nhiễm mặn: được ứng dụng tại Long An

Các dự án chuyển giao công nghệ đã thực hiện

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Chủ đầu tư</i>	<i>Nguồn vốn</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>
1.	Dự án nâng cao năng lực cho trường ĐHBK để tăng cường liên kết giữa trường đại học và cộng đồng – Tiểu dự án “Xử lý nước thải nuôi trồng thủy sản”	Tổ chức hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA)	Vốn Chính phủ	Đã hoàn thành (2006 – 2008)	3 triệu USD (Tiểu dự án: 600.000USD)	Trưởng tiểu dự án
2.	Dự án đầu tư Khu liên hiệp xử lý rác Tân Thành, Long An	-	-	Đã hoàn thành 2010	-	Chủ nhiệm
3.	Lập ĐTM Dự án “Xây dựng nhà máy xử lý chất thải nguy hại và chất thải rắn sinh hoạt”, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Doanh nghiệp tư nhân Tài Tiến	-	Đã hoàn thành 2009	250	Chủ nhiệm
4.	Hợp đồng số 15/10/ CEFINEA, ký kết ngày 08/03/2010 về việc Lập đề án "Công nghệ xử lý rác sinh hoạt – rác công nghiệp – chất thải	Công ty TNHH Thương mại – Môi Trường Thiên Phước	-	Đã hoàn thành 2010	200	Chủ nhiệm

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Chủ đầu tư</i>	<i>Nguồn vốn</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>
	nguy hại".					
5.	Hợp đồng số 57/10/ CEFINEA, ký ngày 07/07/2010 về việc “Lập báo cáo ĐTM cho dự án xây dựng nhà máy xử lý chất rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại”	Công ty TNHH Thương mại – Môi Trường Thiên Phước	-	Đã hoàn thành 2010	247,9	Chủ nhiệm
6.	Hợp đồng số 69/10/CEFINEA, ký ngày 20/04/2010 về việc Lập Dự án đầu tư “ Lò đốt rác y tế công suất 5 tấn/ngày tại nghĩa trang Nhân dân thành phố Biên Hòa, phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai”	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô Thị Biên Hòa	-	Đã hoàn thành 2010	184,895	Chủ nhiệm
7.	Hợp đồng số 68/10/CEFINEA, ký ngày 20/04/2010 về việc Lập ĐTM “Lò đốt rác y tế công suất 5 tấn/ngày tại nghĩa trang Nhân dân thành phố Biên Hòa, phường Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai”	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Môi trường Đô Thị Biên Hòa	-	Đã hoàn thành 2010	150,54	Chủ nhiệm
8.	Hợp đồng số 05/10/ CEFINEA, ký ngày 12/01/2010 về việc “Xây dựng khu liên hiệp xử lý chất rắn sinh hoạt và công nghiệp thông”	Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Phúc Thiên Long	-	Đã hoàn thành 2010	350	Chủ nhiệm
9.	Hợp đồng số 58/10/ CEFINEA, ký ngày 07/07/2010 về việc “Lập báo cáo ĐTM cho dự án xây dựng khu liên hiệp xử lý chất rắn sinh hoạt và công nghiệp thông thường”	Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Phúc Thiên Long	-	Đã hoàn thành 2010	284,25	Chủ nhiệm
10.	Lập báo cáo ĐTM “Dự án hỗ trợ kỹ thuật vệ sinh môi trường Tp.HCM giai đoạn 2 – Lập nghiên cứu khả thi xây dựng nhà máy xử lý nước thải Nhiêu Lộc – Thị Nghè”	Trung tâm điều hành chương trình chống ngập nước	World Bank	Đang thực hiện (7/2010 – 7/2011)	583,769	Chủ nhiệm
11.	Hợp đồng số 10/12/Cefinea Tư vấn, Lập dự án, ĐTM nhà máy chế nhốt thải	CTY TNHH MTV PHÁT TÂN ĐỒNG THÁP		Đã nghiệm thu	750	Chủ nhiệm
12.	Hợp đồng số 01/212/ Cefinea Tư vấn Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho Dự án xây dựng nhà máy xử lý chất thải nguy hại tại huyện Vĩnh Cửu – tỉnh Đồng Nai	Công ty cổ phần Môi trường Thiên Thanh		Đã nghiệm thu	307,2553	Chủ nhiệm
13.	Hợp đồng số 04/CCBVMT tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư	Chi Cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Đắk Nông		Đã nghiệm thu	126,3	Chủ nhiệm

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Chủ đầu tư</i>	<i>Nguồn vốn</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>
	khu xử lý chất thải rắn huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông					
14.	Hợp đồng số 05/CCBVM T Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật gói thầu đầu tư xây dựng khu xử lý rác sinh hoạt thành phân compost tại xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông	Chi Cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Đắk Nông		Đã nghiệm thu	62,46	Chủ nhiệm
15.	Hợp đồng số 1120/2013/HĐ-TV Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Duy tu nạo vét rạch Bà Lớn – rạch Chôm	Khu Quản lý đường thủy nội địa		Đã nghiệm thu	136,6249	Chủ nhiệm
16.	Hợp đồng số 974/2013/HĐ-TV Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Duy tu nạo vét rạch Môn – sông Kinh	Khu Quản lý đường thủy nội địa		Đã nghiệm thu	132,5758	Chủ nhiệm
17.	Hợp đồng số 973/2013/HĐ-TV Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Duy tu nạo vét rạch Bà Cua – Ông Cày	Khu Quản lý đường thủy nội địa		Đã nghiệm thu	132,5758	Chủ nhiệm
18.	Hợp đồng số 972/2013/HĐ-TV Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Duy tu nạo vét rạch Chiếc – Trau Trầu	Khu Quản lý đường thủy nội địa		Đã nghiệm thu	132,5758	Chủ nhiệm
19.	Hợp đồng số 59.12/IER/DV Tư vấn, thực hiện công tác Hậu Báo cáo Đánh giá tác động môi trường khu công nghiệp AMATA	Công ty cổ phần AMATA (Việt Nam)		Đã nghiệm thu	354,133	Chủ nhiệm
20.	Hợp đồng số 22/12/Cefinea Tư vấn, thực hiện công tác ĐTM mở rộng nâng công suất dây đai truyền lực	CTY TNHH ROBERT BOCH VN		Đã nghiệm thu	155,034	Chủ nhiệm
21.	Lập ĐTM dự án " Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp nguy hại tại xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, Đồng Nai"	Công ty TNHH Tài Tiến		Đã nghiệm thu	284,614	Chủ nhiệm
22.	Hợp đồng số 31.12/IER/DV ĐTM dự án “ xây dựng Nghĩa Trang Cẩm Mỹ Tịnh Độ Viên”	Công ty TNHH Thiên Nhiên Phú		Đã nghiệm thu	100,243	Chủ nhiệm
23.	Hợp đồng số 160.12/IER/DV ngày 12 tháng 12 năm 2012 Tư vấn, lập báo cáo ĐTM mở rộng và thực hiện công tác hậu kiểm cho dự án nâng công suất của nhà máy DOP	công ty TNHH Hóa chất LG VINA		Đã nghiệm thu	400	Chủ nhiệm
24.	Hợp đồng số 70/2013/HĐTV Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đầu tư xây dựng Khu xử lý rác thải sinh	Công ty TNHH MTV DV Môi trường Đô thị Đồng Nai		Đã nghiệm thu	420,5058	Chủ nhiệm

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Chủ đầu tư</i>	<i>Nguồn vốn</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>
	hoạt và công nghiệp, diện tích 21,7 ha tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai					
25.	Lập dự án đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt và công nghiệp tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH MTV DV Môi trường Đô thị Đồng Nai		Đã nghiệm thu	491,15	Chủ nhiệm
26.	Hợp đồng số 124.12/ier/dv tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư khu xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại tại khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”	Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn		Đã nghiệm thu	250	Chủ nhiệm
27.	Hợp đồng số 124.12/ier/dv tư vấn lập Dự án đầu tư khu xử lý chất thải rắn công nghiệp, chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại tại khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”	Công ty cổ phần Môi trường Nghi Sơn		Đã nghiệm thu	60	Chủ nhiệm

2. Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
I	TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ				
1.	Nguyễn Quốc Bình	Nghiên cứu công nghệ xử lý CTR từ quá trình súc rửa tàu dầu	1997	Cao học	
2.	Kỷ Quang Vinh	Đánh giá hệ thống quản lý rác tại Tp Hồ Chí Minh bằng các chỉ số kinh tế - kỹ thuật	1997	Cao học	
3.	Trần Minh Hải	Nghiên cứu công nghệ xử lý - tận dụng bùn đỏ nhà máy hóa chất Tân Bình	1998	Cao học	
4.	Lê Thượng Mãn	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thẩm thấu ngược để xử lý nước nhiễm mặn ở ngoại thành Tp HCM	1999	Cao học	
5.	Đặng Viết Hùng	Nghiên cứu sản xuất sạch hơn tại nhà máy thép Nhà Bè	2000	Cao học	
6.	Nguyễn Phước Cảnh Phát	Nghiên cứu sản xuất sạch hơn cho lò giết mổ của xí nghiệp chế biến thực phẩm Nam Phong	2001	Cao học	
7.	Nguyễn Văn Lục	Nghiên cứu công nghệ tái sử dụng CTR trong công nghiệp tôn mạ kẽm	2002	Cao học	
8.	Trịnh Bảo Sơn	Khảo sát đánh giá hiện trạng ô nhiễm do da phế thải và nghiên cứu đề xuất phương án xử lý	2002	Cao học	
9.	Trần Thị Minh	Nghiên cứu hoàn thiện quy trình xử lý nước thải do sản xuất men từ mật rỉ đường trên mô hình thực nghiệm - Công ty men thực phẩm Mauri - La Ngà	2004	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghề</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
10.	Nguyễn Thị Thanh Phụng	Nghiên cứu công nghệ phù hợp xử lý nước thải chế biến tinh bột mì cho làng nghề (làng nghề chế biến tinh bột Hoài Hảo - Bình Định)	2004	Cao học	
11.	Đào Quốc Văn	Quy hoạch tổng thể KCN xử lý CTR xã Tân Thành - Huyện Thủ Thừa - Tỉnh Long An.	2004	Cao học	
12.	Đặng Ngọc Chánh	Đánh giá hiện trạng ô nhiễm nước mặt và nghiên cứu thực nghiệm mô hình xử lý chất thải sinh hoạt thích hợp trong điều kiện vùng lũ đồng bằng sông Cửu Long	2005	Cao học	
13.	Trương Thành Quang Dũng	Nghiên cứu đề xuất công nghệ xử lý nước rò rỉ tại bể chứa chất thải dầu khí Núi Dinh Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	2005	Cao học	
14.	Phan Xuân Thạnh	Nghiên cứu quá trình ủ CTR sinh hoạt trên mô hình thực nghiệm tại Lai Vung - Đồng Tháp	2005	Cao học	
15.	Nguyễn Ngọc Thiệp	Khảo sát đánh giá hiện trạng và đề xuất công nghệ xử lý nước thải cho ao nuôi cá tra giống khu vực Huyện Hồng Ngự - Tỉnh Đồng Tháp	2005	Cao học	
16.	Đặng Hương Minh Thu	Nghiên cứu phương pháp xử lý CTR ngành thuộc da bằng cách thu hồi Crôm và Gêlatin	2006	Cao học	
17.	Nguyễn Đức Ngọc	Nghiên cứu áp dụng sản xuất sạch hơn và cải tiến hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy dầu hóa dẻo Dio etylphthalate	2005	Cao học	
18.	Trịnh Ngọc Đào	Quy hoạch hệ thống thu gom vận chuyển CTR và CTCN NH cho các KCN, KCX tại Tp Hồ Chí Minh	2006	Cao học	
19.	Phoung Sophorn	Nghiên cứu quy hoạch môi trường phục vụ phát triển kinh tế xã hội cho thủ đô Phnom Penh giai đoạn 2006 - 2012	2007	Cao học	
20.	Chu Mạnh Đăng	Nghiên cứu thu hồi dung môi do sấy gỗ	2006	Cao học	
21.	Võ Thanh Hiếu	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước thải sản xuất Board mạch điện tử và đề xuất phương án thu hồi oxit đồng tại công ty Fujitsu Việt Nam	2006	Cao học	
22.	Võ Chí Cường	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý COD khó phân hủy sinh học trong nước rác bằng phản ứng Fenton	2006	Cao học	
23.	Hồ Xuân Hùng	Nghiên cứu công nghệ xử lý Flour trong nước thải sản xuất thuốc trừ sâu	2007	Cao học	
24.	Lưu Thiều Kỳ	Nghiên cứu áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn cho nhà máy nhựa và hóa chất Phú Mỹ	2007	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghề</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
25.	Đặng Vũ Xuân Huyền	Nghiên cứu xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường Tỉnh Quảng Ngãi	2007	Cao học	
26.	Nguyễn Văn Nghĩa	Nghiên cứu xử lý nước thải tiêu sọ tại Huyện Đăk R'láp – Tỉnh Đăk Nông	2009	Cao học	
27.	Trần Thị Sáu	Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nước thải sản xuất kẹo dừa – tỉnh Bến Tre	2009	Cao học	
28.	Đoàn Thụy Ngọc Phúc	Nghiên cứu áp dụng công nghệ FAST xử lý nước thải đô thị	2008	Cao học	
29.	Lê Thị Trâm	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước thải nuôi tôm trên cát	2007	Cao học	
30.	Hoàng Phương Trâm	Xây dựng kế hoạch BVMT trong phát triển du lịch cho Tỉnh Đăk Nông (đến năm 2010 và định hướng đến 2020)	2008	Cao học	
31.	Nguyễn Thanh Bình	Nghiên cứu các quá trình loại bỏ mù cao su trong nước thải nhà máy chế biến cao su	2007	Cao học	
32.	Nguyễn Tuyết Nga	Nghiên cứu đề xuất quy hoạch khu liên hợp xử lý CTR CN và CTNH cho TPHCM đến năm 2020	2007	Cao học	
33.	Nguyễn Hoàng Lan Thanh	Nghiên cứu xử lý bùn ô nhiễm KLN bằng vi sóng	2008	Cao học	
34.	Vũ Mai Hưng	Xây dựng kế hoạch BVMT trong phát triển các KCN, CCN cho tỉnh Đăk Nông (đến năm 2010, định hướng đến 2020)	2008	Cao học	
35.	Trương Thị Bích Hồng	Nghiên cứu quá trình tạo bùn hạt hiếu khí trên mô hình Airlift reactor phản ứng từng mẻ (SBAR)	2008	Cao học	
36.	Dương Thị Giáng Hương	Nghiên cứu xử lý màu trong nước thải dệt nhuộm bằng phương pháp lọc sinh học	2008	Cao học	
37.	Phạm Văn Huynh	Nghiên cứu xử lý COD trong nước thải cao su trên mô hình lọc sinh học tải trọng cao	2008	Cao học	
38.	Hà Đức Hùng	Nghiên cứu xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường nước mặt kênh Bà Ký Nhơn Trạch Tỉnh Đồng Nai đến năm 2020	2008	Cao học	
39.	Nguyễn Thế Tùng Lâm	Xây dựng kế hoạch quản lý CTR Công nghiệp, CTR nguy hại cho các KCN trên địa bàn huyện Thuận An (đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020)	2008	Cao học	
40.	Phan Thanh Quý	Xây dựng kế hoạch quản lý nước thải cho các CSSX nằm ngoài KCN trên địa bàn Huyện Dĩ An	2008	Cao học	
41.	Nguyễn Thanh Bình	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả tách mù trong nước thải cao su bằng biện pháp sinh học	2009	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
42.	Đặng Lê Hiền	Nghiên cứu xử lý nước thải tinh bột mì bằng công nghệ Hybrid kết hợp bùn hoạt tính & bentonite	2009	Cao học	
43.	Nguyễn Văn Cường	Nghiên cứu trình diễn mô hình xử lý nước thải chế biến kẹo dừa quy mô 12m ³ /ngày	2010	Cao học	
44.	Nguyễn Văn Hùng	Xây dựng quy hoạch bảo vệ môi trường trong phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	2010	Cao học	
45.	Phùng Thị Hà Lan	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư Bình Hưng Hoà bằng phương pháp lọc màng (MF)	2010	Cao học	
46.	Nguyễn Phương Nhã	Nghiên cứu, triển khai công nghệ mới – công nghệ màng MBR xử lý nước thải tại xí nghiệp chế biến hạt điều Thanh Lễ	2010	Cao học	
47.	Phạm Thụy Hoàng Oanh	Nghiên cứu và ứng dụng MBR trong xử lý nước thải khách sạn	2010	Cao học	
48.	Nguyễn Minh Hải	Nghiên cứu khả năng thu hồi biogas từ nước thải tinh bột mì bằng mô hình phân huỷ kỵ khí	2010	Cao học	
49.	Ngô Thị Phi Quỳnh	Nghiên cứu nâng cao hiệu suất xử lý nước thải khu công nghiệp Sóng Thần I bằng công nghệ lọc màng	2010	Cao học	
50.	Nguyễn Thị Khánh Vân	Nghiên cứu xử lý nước cấp nhiễm ARSEN bằng công nghệ keo tụ kết hợp lọc màng	2010	Cao học	
51.	Đặng Thị Phương Mai	Ứng dụng công nghệ Peroxon (O ₃ /H ₂ O ₂) xử lý độ màu nước thải nhà máy giấy	2011	Cao học	
52.	Vũ Thụy Hà Anh	Nghiên cứu đề xuất hệ số phát sinh nước thải và bùn thải cho các KCN tại vùng KTTĐPN	2011	Cao học	
53.	Bùi Khánh Vân Anh	Xây dựng chiến lược cấp nước sạch cho thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đến năm 2012 và định hướng đến 2020.	2010	Cao học	
54.	Nguyễn Thị Lan	Nghiên cứu đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường trong chế biến nhôm từ quặng Bô-xit cho tỉnh Đăknông (đến năm 2010 và định hướng đến 2020)	2010	Cao học	
55.	Nguyễn Lâm Anh	Nghiên cứu điều chế hỗn hợp chất khử màu nước thải nhuộm từ bùn đỏ	2010	Cao học	
56.	Tạ Thùy Linh	Nghiên cứu hiệu quả xử lý COD và amonia trong nước rác bằng chế phẩm vi sinh trên chất mag zeolite.	2010	Cao học	
57.	Phạm Nguyên Bình	Khảo sát đánh giá hiện trạng xử lý nước thải sơ chế mủ cao su và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý	2010	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiep</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
58.	Nguyễn Lâm Phuong	Nghiên cứu hiệu quả xử lý nước thải sản xuất cồn rượu từ mật rỉ đường bằng công nghệ hybrid kỵ khí USBF	2010	Cao học	
59.	Tăng Bá Quang	Nghiên cứu phân hủy thuốc nhuộm hoạt tính bằng quá trình oxy hóa điện hóa trên điện cực Titan	2010	Cao học	
60.	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nghiên cứu áp dụng CDM cho lĩnh vực thủy điện ở Việt Nam. Trường hợp áp dụng cho nhà máy thủy điện Châu Thôn - tỉnh Nghệ An, công suất 18MW	2010	Cao học	
61.	Trình Trọng Trung	Nghiên cứu giải pháp phát triển các KCN tại đô thị mới Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 theo hướng bền vững	2010	Cao học	
62.	Lê Thị Như Mai	Nghiên cứu triển khai hệ thống xử lý nước thải phù hợp cho cụm dân cư vượt lũ, áp dụng kỹ thuật sinh thái	2011	Cao học	
63.	Trương Thanh Liêm	Quy hoạch cấp nước phục vụ các mục đích khác nhau phù hợp điều kiện KT-XH thành phố Tân An đến năm 2020	2011	Cao học	
64.	Nguyễn Kim Uyên	Nghiên cứu Quy hoạch bảo vệ môi trường nước mặt tỉnh Long An đến 2015 và định hướng đến 2020.	2011	Cao học	
65.	Nguyễn Hùng Cường	Nghiên cứu xử lý bùn sinh học từ trạm xử lý nước thải tập trung KCN bằng công nghệ phân hủy kỵ khí 02 giai đoạn: thủy phân bằng kiềm hóa và metan hóa	2011	Cao học	
66.	Nguyễn Thị Thùy Diễm	Nghiên cứu đánh giá tiềm năng áp dụng cơ chế phát triển sạch (CDM) đối với các công nghệ xử lý chất thải rắn đô thị	2013	Cao học	
67.	Trần Hoàng Thông Anh	Nghiên cứu, quy hoạch hệ thống quan trắc Môi trường tỉnh Long An đến năm 2020	2011	Cao học	
68.	Nguyễn Thị Quỳnh Nhu	Nghiên cứu đề xuất giải pháp sản xuất sạch hơn áp dụng cho ngành chế biến mùn cao su thiên nhiên tại Đồng Nai	2011	Cao học	
69.	Đoàn Văn Luân	Nghiên cứu đánh giá khả năng thu hồi khí gas từ quá trình khí hóa than bùn	2011	Cao học	
70.	Bùi Thị Quỳnh Anh	Nghiên cứu xử lý bùn thải hữu cơ bằng quá trình lên men kỵ khí 2 giai đoạn	2012	Cao học	
71.	Võ Thị Thu Giang	Nghiên cứu hiệu quả xử lý nước thải sản xuất cồn trên mô hình hybrid USBF	2012	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghề</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
72.	Trần Duy Tùng	Nghiên cứu và thiết kế công nghệ xử lý màu của nước thải dệt nhuộm bằng công nghệ lọc kỵ khí ngược dòng (Upflow anaerobic filter – UAF) kết hợp bể xử lý hiếu khí (Aerotank) tại Công ty Kiến Hùng – Long An	2012	Cao học	
73.	Nguyễn Thị Thùy Như	Đánh giá tác động của bãi chôn lấp Phước Hiệp đến chất lượng của các tầng chứa nước khu vực bằng mô hình GMS (Ground Water Modeling System)	2012	Cao học	
74.	Đỗ Minh Trí	Xây dựng mạng lưới thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên toàn tỉnh Đồng Nai	2012	Cao học	
75.	Nguyễn Văn Hải	Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả xử lý nước thải cho nhà máy sản xuất cồn công nghiệp tại tỉnh Đắk Nông bằng công nghệ EGSB	2012	Cao học	
76.	Trần Minh Hương	Nghiên cứu đề xuất công nghệ xử lý nước thải sản xuất thạch dừa phù hợp với điều kiện Bến Tre	2012	Cao học	
77.	Lê Lan Lợi	Nghiên cứu xử lý thành phần khó phân hủy sinh học trong nước rỉ rác bằng quá trình quang hóa và catazone	2012	Cao học	
78.	Lê Thống Nhất	Nghiên cứu xử lý Lignin trong nước thải sản xuất giấy bằng quá trình oxy hóa bậc cao ba tác nhân ($O_3/H_2O_2/UV$)	2012	Cao học	
79.	Trương Thị Hiền Nhu	Nghiên cứu hiệu quả thu hồi khí Biogas từ nước thải chế biến tinh bột sắn quy mô hộ gia đình tại tỉnh Bình Định	2013	Cao học	
80.	Trần Thị Kiều Oanh	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả thu hồi biogas từ bùn hữu cơ công nghiệp	2013	Cao học	
81.	Nguyễn Xuân Lan	Nghiên cứu thủy phân thành phần hữu cơ trong rác thải sinh hoạt phục vụ công nghệ sản xuất metan	2013	Cao học	
82.	Nguyễn Thị Thanh Chung	Nghiên cứu hiệu quả thu khí metan bằng công nghệ hybrid kỵ khí chất thải rắn hữu cơ (đã thủy phân)	2013	Cao học	
83.	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nghiên cứu tái sử dụng bùn hoạt tính từ trạm xử lý nước thải nhà máy sữa làm thức ăn cho cá	2013	Cao học	
84.	Hồ Thị Thiên Kim	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả xử lý nước thải chế biến tinh bột khoai mì trên mô hình đất ngập nước và đảo nổi, công suất $12,5 m^3/ngày$	2013	Cao học	
85.	Võ Thị Hồng Phong	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý bùn nạo vét trên tuyến hành lang đường thủy quốc gia số 2 (từ km0+000 đến km253+000)	2013	Cao học	
86.	Lê Trường Huỳnh Anh	Đánh giá hiện trạng và đề xuất giải pháp quản lý mô hình thu gom, vận	2013	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghề</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
		chuyển, xử lý CTR y tế trên địa bàn Tỉnh Bình Dương			
87.	Trần Kim Ngân	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước thải thạch dừa bằng quá trình hoá lý kết hợp với sinh học (Kỵ khí – Thiếu khí – Hiếu khí – Thiếu khí)	2013	Cao học	
88.	Nguyễn Hải Quân	Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thanh, kiểm tra môi trường của cục cảnh sát môi trường phía Nam	2013	Cao học	
89.	Nguyễn Thị Bích Châu	Nghiên cứu quy hoạch chi tiết khu xử lý CTR sinh hoạt và công nghiệp cho TP. Biên Hoà, Trảng Bom và Huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai giai đoạn 2012 – 2020.	2013	Cao học	
90.	Huỳnh Võ Tuyết Hân	Nghiên cứu phân vùng chất lượng nước và đề xuất biện pháp bảo vệ nước sông Sài Gòn đoạn chảy qua Tỉnh Tây Ninh	2014	Cao học	
91.	Lê Thị Thúy Liên	Nghiên cứu xây dựng phí xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ khác nhau phù hợp với điều kiện tỉnh Đồng Nai	2015	Cao học	
92.	Nguyễn Trần Thu Hiền	Nghiên cứu xây dựng chiến lược BVMT nước mặt tỉnh BR-VT đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	2015	Cao học	
93.	Nguyễn Vũ Khải	Nghiên cứu xử lý thành phần chất hữu cơ khó phân hủy trong nước rỉ rác bằng phương pháp Fenton dị thể với hệ xúc tác bột sắt/than hoạt tính	2015	Cao học	
94.	Nguyễn Thị Thanh Trà	Nghiên cứu tái sử dụng nước thải thuộc da sau quá trình xử lý sinh học bằng công nghệ RO	2016	Cao học	
95.	Nguyễn Thị Hưng Thanh	Nghiên cứu hiệu quả xử lý Nito trên mô hình AO với giá thể PVA gel	2017	Cao học	
96.	Nguyễn Thanh Nguyên	Nghiên cứu tái sử dụng nước thải sinh hoạt phục vụ tưới tiêu cảnh quan cho khu vực công viên 23/9, Quận 1, TPHCM	2017	Cao học	
97.	Huỳnh Lê Kim Ngân	Nghiên cứu hiệu quả sử dụng màng Nanotrong tái sử dụng nước thải dệt nhuộm	2017	Cao học	
98.	Lê Phước Dư	Nghiên cứu xây dựng hệ thống quan trắc chất lượng nước trực tuyến trên mạng lưới cấp nước TPHCM	2018	Cao học	
99.	Nguyễn Thanh Tùng	Nghiên cứu xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong sản xuất thuốc BVTV tại các KCN Tỉnh Long An	2018	Cao học	
100.	Huỳnh Thị Hương Trà	Nghiên cứu cải tạo hệ thống xử lý nước thải sản xuất thuốc BVTV của	2018	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
		Công ty CP Long Hiệp			
101	Phạm Thị Phương Duyên	Nghiên cứu xử lý 2-Ethylhexanol (2-EH) từ quá trình sản xuất chất hóa dẻo Diothyl Phtalate bằng Ôzơ	2018	Cao học	
102	Võ Trúc Diệp	Nghiên cứu xử lý COD khó phân hủy trong nước rỉ rác sau sinh học bằng Fenton dị thể xúc tác là Sắt/Graphite	2018	Cao học	
103	Phạm Thị Minh	Ứng dụng mô hình toán đánh giá khả năng chịu tải của Rạch Bến Đá trên địa bàn Tỉnh Tây Ninh	2018	Cao học	
104	Hoàng Xuân Thơ	Công nghệ vi điện phân Sắt/Cacbon kết hợp Fenton dị thể xử lý màu nước thải dệt nhuộm sau xử lý sinh học	2018	Cao học	
105	Trần Thị Hương Giang	Kiểm kê khí nhà kính cho ngành công nghiệp sản xuất giấy, bột giấy và ngành may mặc tại KCN VN-Singapore 1, Thuận An, Bình Dương và đề xuất giải pháp giảm thiểu	2018	Cao học	
106	Nguyễn Minh Nhật	Đề xuất kế hoạch bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn GENE ở tỉnh Long An	2018	Cao học	
107	Phan Thanh Giàu	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý Nito trong nước rỉ rác bằng công nghệ kết hợp thổi khí-hiệu khí-thiếu khí trên hệ thống thực tế 200 m ³ /ngày đêm.	2018	Cao học	
108	Lê Minh Dung	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý COD trong nước rỉ rác bằng công nghệ Fenton đồng thể trên hệ thống thực tế 200 m ³ /ngày đêm.	2018	Cao học	
109	Trần Thị Thu Thủy	Nghiên cứu xử lý nước thải dệt nhuộm bằng công nghệ sinh học kết hợp: kỵ khí, hiếu khí, MBBR, ASBR		Cao học	
110	Vũ Xuân Linh	Đánh giá hiệu quả xử lý Nito và COD trong HTXL nước rác hiện hữu tại các trạm trung chuyển trên địa bàn TPHCM thông qua điều chỉnh tỷ lệ bùn hồi lưu	2019	Cao học	
111	Lê Tân Cương	Đánh giá nhận thức về môi trường, tài nguyên và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vùng đới bờ Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu dựa vào cộng đồng	2018	Cao học	
112	Lê Ngọc Phương Tuyền	Nghiên cứu xác định các sự cố môi trường tiềm ẩn có khả năng tác động đến môi trường và tài nguyên vùng cửa sông hệ thống sông Đồng Nai	2019	Cao học	
113	Lê Thành Phát	Đánh giá các tác động của hoạt động KT-XH và sự cố môi trường đến chất lượng nước biển ven bờ và tài nguyên ven bờ vùng Đông Nam bộ	2019	Cao học	
114	Võ Thị Thanh Trúc	Nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng đến năng suất nước trong ngành	2019	Cao học	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghề</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sân phẩm của đề tài/dự án</i>
		nông nghiệp tại Tp. Hồ Chí Minh và đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao năng suất nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu			
115	Lê Ngô Nguyên Hạnh	Đề xuất giải pháp quản lý tổng hợp (và bảo vệ chất lượng nước biển) đới ven bờ khu vực BR-VT	2019	Cao học	ĐH Nông lâm TPHCM
116	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Đánh giá khả năng tích lũy thuốc BVTV trong môi trường đất trồng cây có múi: cam, quýt, bưởi ở huyện Bắc Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	2019	Cao học	ĐH Nông lâm TPHCM
117	Nguyễn Thị Hồng Thảo	Nghiên cứu xây dựng bản đồ nhạy cảm môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đề xuất giải pháp bảo vệ theo các phân vùng địa lý		Cao học	
II	TRÌNH ĐỘ TIỀN SỸ				
1.	Nguyễn Quốc Bình	Nghiên cứu công nghệ thích hợp xử lý CTR do khai thác và vận chuyển dầu mỏ Việt Nam	2004	Tiến sỹ	
2.	Lê Thượng Mãn	Xử lý nước thải dệt nhuộm bằng Ozon với quá trình lọc dị thể	2008	Tiến sỹ	
3.	Nguyễn Phước Hòa	Nghiên cứu biến động các thành phần hữu cơ trong nước thải công nghiệp chế biến thủy sản và mô hình xử lý	2009	Tiến sỹ	
4.	Nguyễn Thị Thanh Phụng	Nghiên cứu mô hình sinh học lai hợp (Hybrid) xử lý nước thải tinh bột khoai mì	2011	Tiến sỹ	
5.	Nguyễn Thị Thanh Mỹ	Nghiên cứu xây dựng mô hình quản lý CTR sinh hoạt tại vùng đất ngập nước ven biển phía Nam Việt Nam (trường hợp cụ thể Vịnh Gành Rái - Đồng Tranh)	2011	Tiến sỹ	
6.	Vương Quang Việt	Nghiên cứu công nghệ xử lý photoresist phế thải	2012	Tiến sỹ	
7.	Nguyễn Thành Phương	Nghiên cứu nâng cao tốc độ phân hủy CTR trong điều kiện bãi chôn lấp	2017	Tiến sỹ	
8.	Nguyễn Thanh Phong	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ xử lý nước rỉ rác phù hợp với điều kiện Bình Dương	2017	Tiến sỹ	
9.	Phạm Thị Thanh Hòa	Công nghệ xử lý bùn thải giấy theo hướng tái sản xuất nhiên liệu sinh học ethanol	2018	Tiến sỹ	
10.	Lê Thị Kim Linh	Nghiên cứu quá trình vận chuyển Crom từ môi trường rừng ngập mặn lên cây Đước (<i>Rhizophora apiculata</i> Blume) - Trường hợp rừng ngập mặn Long Thành - Đồng Nai	2018	Tiến sỹ	

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
11.	Nguyễn Ngọc Châu	Xây dựng mô hình KCN năng lượng xanh	K2014	NCS	
12.	Trần Thị Kim	Nghiên cứu chế độ thủy động lực và diễn biến bùn cát đáy vùng cửa sông ven biển Tỉnh Sóc Trăng bằng mô hình toán số trên hệ tọa độ cong	K2018	NCS	
13.	Lê Tân Cương	Xây dựng khung phương pháp đánh giá sự cố môi trường vùng ven biển – trường hợp vùng ven biển Đông Nam bộ	K2019	NCS	

Một số kết quả đào tạo

- + Chủ trì biên soạn chương trình khung ngành Công nghệ môi trường cho Bộ GD – ĐT bậc Đại học và Cao đẳng
- + Chủ trì biên soạn chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường và quản lý môi trường bậc đại học cho trường ĐHBK
- + Chủ trì biên soạn chương trình đào tạo ngành Công nghệ môi trường và quản lý môi trường bậc cao cho trường ĐHBK,
- + Bậc Tiến sỹ: chuyên ngành công nghệ môi trường CTR
- + Kết quả nghiên cứu các đề tài nghiên cứu đã được đưa vào giảng dạy cho bậc cao học và tiến sỹ (bài giảng điện tử và đề tài tốt nghiệp)
- + Tham gia công tác quản lý đào tạo bậc đại học, cao học và tiến sỹ.
- + Chủ trì xây dựng PTN CNMT cho khoa MT – ĐHBK và PTN CNMT cho Viện MTTN

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách

1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
1						
2						

1.2. Sách xuất bản trong nước

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
1	Công nghệ chế biến khí thiên nhiên (Sách dịch)				Đồng tác giả	
2	Xử lý nước thải bằng bùn hoạt tính		Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2004	Tác giả	
3	Thí nghiệm Hóa Kỹ thuật Môi trường - Phần 1: Phân tích chất lượng nước		Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2005	Tác giả	

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả	Bút danh
4	Xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp bằng phương pháp sinh học.	B2006	Nhà xuất bản xây dựng	2007	Tác giả	
5	Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp	B2002-20-24-DAMT	Nhà xuất bản xây dựng	2006	Tác giả	
6	Quản lý chất lượng môi trường	B2007-10-08	Nhà xuất bản xây dựng	2006	Tác giả	
7	Quản lý và xử lý chất thải rắn		Nhà xuất bản xây dựng	2007	Tác giả	
8	Giáo trình công nghệ xử lý CTR		Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2010	Đồng tác giả	
9	Xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học		Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2012	Tác giả	
10	Công nghệ xử lý bùn		Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2012	Tác giả	
11	Đánh giá sự cố môi trường vùng ven biển Đông Nam bộ và đề xuất giải pháp ứng phó ISBN: 978-604-73-7633-9	B2017-24-01	Nhà xuất bản đại học Quốc Gia TP.HCM	2020	Tác giả	

2. Các bài báo

2.1. Đăng trên tạp chí nước ngoài

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
1.	Ha NT1, Takizawa S, Oguma K, Phuoc NV. Sources and leaching of manganese and iron in Saigon River Basin Water Science and Technology, 63, 10, 2231-2237, 2011, doi: 10.216/wst.2011.460	2011	ISSN 0273-1223	1,247
2.	Fettig J1, Pick V, Austermann-Haun U, Blumberg M, Phuoc NV. Treatment of tapioca starch wastewater by a novel combination of physical and biological processes. Water Sci Technol. 2013;68(6):1264-70. doi: 10.2166/wst.2013.354.	2013	ISSN 0273-1223	1,247
3.	Nguyen Hoang Anh, Otto Richter, Kim Linh Nguyen, Van Phuoc Nguyen, Harald Biester, Petra Smith Phytoremediation by mangrove trees: experimental studies and model development. Chemical Engineering Journal Vol. 294, 2016, pp389-399	2016	ISSN 1385-8947	5,31
4.	Phuong Thi Thanh Nguyen, Phuoc Van Nguyen, Hong	2016	ISSN:1230-	0,877

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
	Thi Bich Truong, Ha Manh Bui. Formation and Stabilization of Aerobi Granular Sludge in Sequencing Batch Airlift Reactor for Tapioca Processing Wastewater Treatment Pol.J.Environ.Stud. Vol 25 (No.5), pp2077-2084		1485	
5.	Yacouba SANOU, Samuel Pare, Nguyen Thi Thanh Phuong, Nguyen Van Phuoc, L.Yvonne Bonzicoulibaly . Experiment and Kinetic modeling of As(V) adsorption on Granular Ferric Hydroxide and Laterie Journal of Environmental Treatment Techniques Vol4, pp62-70	2016	ISSN 2309-1185	Non ISI
6.	Nguyen Hoang Anh, Kim Linh Nguyen, Otto Richter, Minh Thinh Pham, Van Phuoc Nguyen Ecophysiological responses of young mangrove species Rhizophora apiculate (Blume) to different chromium contaminated environments Journal of Science of the total environment Vol. 574, 2017, pp369-380	2017	ISSN: 0048-9697	3,976
7.	Hong Thi Bich Truong, Phuoc Van Nguyen, Phuong Thi Thanh Nguyen, Ha Manh Bui “Treatment of tapioca processing wastewater in a sequencing batch reactor: Mechanism of granule formation and performance” Journal of Environmental Management. Vol. 218, pp. 39-49,	2018	ISSN: 0301-4797	4,865
8.	Yacouba Sanou, Nguyen Thi Thanh Phuong, Samuel Pare et Nguyen Van Phuoc “Arsenic(v) removal from aqueous solutions using ferromagnetic activated carbon: equilibrium and kinetic studies” Journal of Water Science, Volume 32 (2), 179–192	2019	1718-8598	

2.2. Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
1.	Nghiên cứu xử lý nước thải dệt nhuộm bằng phương pháp sinh học hiếu khí (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ – Tập 7/2003)		ISSN 1859-0128	
2.	Xử lý nước thải dệt nhuộm bằng Ozon, kết hợp xúc tác dị thể (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ – Tập 7/2004)		ISSN 1859-0128	
3.	Ozon, một phương pháp xử lý nước thải hiệu quả (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ – Tập 7/2004)		ISSN 1859-0128	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
4.	Thực nghiệm các điều kiện tối ưu để xử lý nước thải dệt nhuộm bằng phương pháp hóa lý (Tạp chí Tài nguyên nước)		ISSN 1859 - 0128	
5.	Quy hoạch hệ thống thu gom vận chuyển CTR công nghiệp và chất thải công nghiệp nguy hại cho các KCN-KCX tại Thành phố Hồ Chí Minh (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ - Tập 10/2007)		ISSN 1859 - 0128	
6.	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý COD khó phân hủy sinh học trong nước rác bằng phản ứng Fenton (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ - Tập 10/2007)		ISSN 1859 - 0128	
7.	Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nước thải chế biến tiêu sọ (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ - Tập 10/2007)		ISSN 1859 - 0128	
8.	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước thải chế biến kẹo dừa (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ - Tập 12, số 13/2009)		ISSN 1859 - 0128	
9.	Xử lý nước thải tinh bột mì bằng công nghệ Hybrid (lọc sinh học – aerotank) (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 12, số 02/2009).		ISSN 1859 - 0128	
10.	Nghiên cứu quá trình ủ vi sinh rác thải hữu cơ bằng phương pháp ủ thiếu khí (cấp khí tự nhiên) (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M2/2011).		ISSN 1859 - 0128	
11.	Công nghệ lên men metan kết hợp phát điện – giải pháp xử lý rác cho các đô thị lớn, góp phần giảm biến đổi khí hậu (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M2/2010).		ISSN 1859 - 0128	
12.	Nghiên cứu xử lý nước thải còn bằng hệ quang hóa – ozone (Uv/O3) (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M2/2010).		ISSN 1859 - 0128	
13.	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả xử lý nước thải tinh bột mì bằng công nghệ lọc sinh học hiếu khí trên các loại vật liệu lọc khác nhau (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M2/2010).		ISSN 1859 - 0128	
14.	Phương pháp tính toán thiệt hại về kinh tế và môi trường đối với một lưu vực sông bị ô nhiễm – trường hợp điển hình: lưu vực sông Thị Vải (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M1/2011).		ISSN 1859 - 0128	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
15.	Dự báo mức độ ô nhiễm môi trường do phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An đến năm 2020 (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 13, số M1/2011)		ISSN 1859 - 0128	
16.	Kết quả xác định phạm vi, mức độ ảnh hưởng do hành vi gây ô nhiễm của Công ty Cổ phần hữu hạn Vedan Việt Nam (Tạp chí Môi trường 7-2010)		ISSN 1859 - 042X	
17.	Mô hình xử lý CTR sinh hoạt cho các đô thị lớn theo hướng phát triển bền vững (Tạp chí Môi trường 7-2011)		ISSN 1859 - 042X	
18.	Về mô hình quản lý CTR sinh hoạt tại vùng đất ngập nước ven biển phía Nam (Tạp chí Môi trường 9-2010)		ISSN 1859 - 042X	
19.	Nghiên cứu thành phần, tính chất và ảnh hưởng của photoresist phế thải tới môi trường (Tạp chí Nghiên cứu khoa học công nghệ Quân sự - 2010)			
20.	Khả năng tiêu thụ và phân hủy sinh học CTR sinh hoạt hữu cơ với sự tham gia của trùn quế (Tạp chí Bảo hộ lao động – 2010)			
21.	Xử lý CTR hữu cơ bằng quá trình sinh học thiếu khí tại vùng dân cư phân tán và quy mô nhỏ (Tạp chí An toàn, sức khỏe và môi trường lao động – 2010)			
22.	Nghiên cứu cải tạo qui trình công nghệ xử lý nước rỉ rác tại khu liên hợp xử lý chất thải Nam Bình Dương (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 50 No. 4A, 2012)		ISSN 0866 – 708X	
23.	Application of microfiltration combined with an activated carbon technology for treatment high organic polluted river water (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 50 No. 4A, 2012)		ISSN 0866 – 708X	
24.	Research on improving the process to manufacture coagulations from red mud for wastewater treatment (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 50 No. 4A, 2012)		ISSN 0866 – 708X	
25.	Đánh giá khả năng chịu tải sông Vàm Cỏ Đông tỉnh Long An (Tạp chí phát triển Khoa học và Công nghệ tập 15, số M2/2012).		ISSN 1859 - 0128	
26.	Treatment of the tapioca processing wastewater based on hybrid anaerobic technology (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 50 No. 1C, 2012)		ISSN 0866 – 708X	
27.	Nghiên cứu khử màu và khoáng hóa thuốc nhuộm hoạt tính bằng quá trình oxi hóa điện hóa trên điện cực Titan		ISSN 0866-7144	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
	(Tạp chí Hóa học – Trang 246 – 250, Tập 51, số 4AB, 2013)			
28.	Study on aerobic granular sludge formation in sequencing batch reactors for tapioca wastewater treatment (Science & Trachnology development, Vol 16, No. M1-2013)		ISSN 1859 - 0128	
29.	Enhancing efficiency of biogas collection from industrial organic sludge. (Science & Trachnology development, Vol 16, No. M1-2013)		ISSN 1859 - 0128	
30.	Production of biodiesel from vegetable oils and animal fats in waste water. (Science & Trachnology development, Vol 16, No. M1-2013)		ISSN 1859 - 0128	
31.	Nghiên cứu tổng hợp biodiesel từ dầu Jatropha bằng quá trình chuyển vị este 2 giai đoạn sử dụng xúc tác H ₂ SO ₄ /KOH (Tạp chí Môi trường, số 5/2014)		ISSN 1859 - 042X	
32.	Xử lý kim loại nặng trong nước thải xi măng bằng phương pháp hấp phụ sử dụng bùn giấy (Tạp chí Môi trường, số 6/2014)		ISSN 1859 - 042X	
33.	Nghiên cứu xử lý thành phần khó phân huỷ sinh học và độ màu trong nước rác bằng quá trình oxy hoá quang hoá UV/O ₃ , catazone (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 52 (2B), 2014)		ISSN 0866 – 708X	
34.	Tối ưu hoá quá trình trao đổi este dầu Jatropha bằng methanol sử dụng xúc tác NaOH (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 52 (2B), 2014)		ISSN 0866 – 708X	
35.	Quá trình hình thành và phát triển của thành phần vi sinh vật trong bùn hạt hiếu khí (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 52 (2B), 2014)		ISSN 0866 – 708X	
36.	Study on enhancing domestic wastewater treatment efficiency in Binh Hung Hoa residential zone by membrane filtration (MF) method (Tạp chí Khoa học và công nghệ – Vol. 52 (2B), 2014)		ISSN 0866 – 708X	
37.	Công nghệ xử lý mùi hôi từ quá trình sấy bột cá (Tạp chí Môi trường, số 7/2014)		ISSN 1859 - 042X	
38.	Study on the ability of cyperus alternifolius for sludge treatment in constructed wetland (tạp chí hoá học, số 52 (2), 4/2014)		ISSN 0866-7144	
39.	Study on the hydrolytic ability of organic components in municipal solid waste serving for methane recovery technology (tạp chí hoá học, số 52 (2), 4/2014)		ISSN 0866-7144	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
40.	Nghiên cứu công nghệ bùn hoạt tính hoạt động theo mẻ có giá thể kết hợp lọc màng – SBMBMBR xử lý chất thải hữu cơ và Nito (tổng) trong nước thải thuộc da (Science & Technology development, Vol 17, No. M1-2014)		ISSN 1859 - 0128	
41.	Studies on biodiesel produced from Jatropha oil in Cambodia by a non-catalytic using C ₂ H ₅ OH (Science & Trachnology development, Vol 17, No. M1-2014)		ISSN 1859 - 0128	
42.	Duong Thi Thanh, Nguyen Thi Le Lien, Nguyen Van Phuoc, Hironori Ogata, Gene Eriks. Enhancement of anaerobic digestion of waste biofractions by thermal pretreatment. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Vol 53, No. 5A, 2015		ISSN 0866 – 708X	
43.	Nguyễn Thị Thanh Phượng, Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thành Phương, Nguyễn Phước Dân Nghiên cứu nâng cao tốc độ phân hủy chất thải rắn trong điều kiện bãi chôn lấp bằng phương pháp tuần hoàn nước rỉ rác Tạp chí Môi trường, số 3/2015		ISSN 1859 - 042X	
44.	Nguyen Thi Thanh Phuong, Nguyen Van Phuoc, Trinh Bao Son. Odor pollution treatment technologies: a review. Tạp chí Phát triển KH&CN, 12/2015.		ISSN 1859 - 0128	
45.	Nguyễn Thị Thanh Phượng, Nguyễn Văn Phước. Hiện trạng ô nhiễm mùi từ một số ngành công nghiệp điện hình và đề xuất công nghệ xử lý . Tạp chí Môi trường, 12/2015.		ISSN 1859 - 042X	
46.	GS.TS Nguyễn Văn Phước, ThS. Nguyễn Hoàng Lan Thanh, Ths. Phạm Thanh Hùng Hiệu quả giảm phát thải khí nhà kính do tận dụng tro lò đốt thay thế xi măng trong sản xuất gạch con sâu tại Bình Dương Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2015		ISSN 1859 - 042X	
47.	TS. Nguyễn Thị Thanh Phượng, GS.TS Nguyễn Văn Phước, ThS. Nguyễn Hoàng Lan Thanh Công nghệ xử lý chất thải rắn hữu cơ thích ứng với biến đổi khí hậu tại Đồng Nai Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2015		ISSN 1859 - 042X	
48.	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Hoàng Lan Thanh Kết quả tận dụng bùn nước cấp làm gạch nung Tạp chí Môi trường, 12/2015.		ISSN 1859 - 042X	
49.	Nguyễn Thị Thanh Phượng, Nguyễn Văn Phước , Trương Văn Trai Xây dựng chương trình khoa học và công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, tầm nhìn 2050 Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2016		ISSN 1859 - 042X	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
50.	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Trần Thu Hiền, Nguyễn Thanh Phong Kết quả nghiên cứu công nghệ ủ hiếu khí thụ động bùn sinh học với chất độn cao su tại Bình Dương Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2016		ISSN 1859 - 042X	
51.	Nguyễn Văn Phước, Phạm Thị Phương Duyên Kết quả thử nghiệm xử lý 2-ethylhexanol trong khí thải phát sinh từ quá trình sản xuất chất hoá dẻo diothyl phthalatet (DOP) bằng ozôn Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2016		ISSN 1859 - 042X	
52.	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Phương Hiếu, Nguyễn Thị Hồng My, Lê Thị Hiền Phân vùng tiếp nhận nước thải trên địa bàn Tỉnh Long An Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2016		ISSN 1859 - 042X	
53.	Phạm Thị Thanh Hoà, Nguyễn Văn Phước Tối ưu hoá quá trình phân huỷ bùn thải giấy bằng enzyme sử dụng phương pháp bề mặt đáp ứng – thiết kế cấu trúc có tâm Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2017		ISSN 1859 - 042X	
54.	Lê Phát Quới, Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thanh Hùng, Đào Phú Quốc Kế hoạch bảo tồn, phát triển, khai thác và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên đa dạng sinh học Tỉnh Long An Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2018		ISSN 1859 - 042X	
55.	Nguyễn Hoàng Lan Thanh, Phạm Thị Phương Duyên, Wan-Sik Par, Shin Don Hoon, Nguyễn Văn Phước Nghiên cứu ứng dụng công nghệ kết hợp tiên xử lý bằng Ozôn và MBBR để xử lý màu và chất hữu cơ khó phân huỷ trong nước thải dệt nhuộm Tạp chí Môi trường, chuyên đề IV năm 2018	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
56.	Lê Tân Cương, Nguyễn Văn Phước Đánh giá nhận thức cộng đồng về quản lý tài nguyên, môi trường vùng đới bờ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và đề xuất giải pháp cải thiện dựa vào cộng đồng Tạp chí Môi trường, chuyên đề IV năm 2018	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
57.	Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Phước Mối liên hệ giữa nước thải và GRDP của các tỉnh trong vùng Đông Nam bộ Tạp chí Môi trường, chuyên đề IV năm 2018	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
58.	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Hoàng Lan Thanh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Thanh Phương Hiện trạng tồn lưu phân bón và thuốc BVTV trong môi trường đất, nước, không khí khu vực trồng cây có múi trên địa bàn Tỉnh Bình Dương Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2019	50/HĐ-SKHCN	ISSN 1859 - 042X	
59.	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Hoàng Lan Thanh, Nguyễn	50/HĐ-SKHCN	ISSN 1859	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
	Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Thanh Phượng, Phạm Thị Thanh Hòa Xác định thời gian bán rã và dư lượng thuốc BVTV trong đất trồng cây có múi tại Huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2019		- 042X	
60.	Lê Tân Cương, Nguyễn Văn Phước Đánh giá thực trạng phát triển KT-XH vùng Đông Nam Bộ và các tác động đến chất lượng nước biển vùng ven bờ Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2019	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
61.	Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Phước Bản đồ nhạy cảm môi trường khu vực từ Bà Rịa Vũng Tàu đến Cần Giờ - TP.HCM Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2019	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
62.	Lê Tân Cương, Nguyễn Văn Phước, Lê Thị Cẩm Tiên Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn thải để tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả bảo vệ chất lượng nước biển ven bờ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2019	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
63.	Phạm Thị Thanh Hòa, Nguyễn Văn Phước Xu thế tác động của chất lượng môi trường nước tới hệ sinh thái vùng bờ biển Vũng Tàu Tạp chí Môi trường, chuyên đề III năm 2019	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
64.	Nguyễn Văn Phước, Lê Tân Cương, Vũ Văn Nghị, Nguyễn Thị Thu Hiền Dự báo mức độ thiệt hại do sự cố xả nước thải các khu công nghiệp dọc sông Thị Vải và đề xuất giải pháp ứng phó Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2020	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
65.	Vũ Văn Nghị, Nguyễn Văn Phước, Lê Tân Cương, Nguyễn Thị Thu Hiền Dự báo ảnh hưởng đến môi trường do hoạt động nuôi trồng thủy sản tập trung ở Cần Giờ Tạp chí Môi trường, chuyên đề I năm 2020	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
66.	Lê Tân Cương, Nguyễn Văn Phước, Vũ Văn Nghị, Nguyễn Thị Thu Hiền Nghiên cứu đánh giá sự cố tại các trạm xử lý nước thải khu đô thị du lịch biển Cần Giờ Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2020	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
67.	Nguyễn Văn Phước, Vũ Văn Nghị, Nguyễn Thị Thu Hiền Dự báo ảnh hưởng đến môi trường do hoạt động nuôi trồng thủy sản tập trung ở Cần Giờ Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2020	B2017-24-01	ISSN 1859 - 042X	
68.	Dự báo mức độ phú dưỡng hóa do sự cố xả nước thải từ các hoạt động kinh tế ven biển Đông Nam bộ		ISSN 1859 - 042X	

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN	Điểm IF
	Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Thu Hiền Tạp chí Môi trường, chuyên đề IV năm 2020			
69.	Kết quả xác định mức phát thải khí nhà kính theo grp tỉnh Bình Dương <i>Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Thu Hiền, Tào Mạnh Quân, Nguyễn Thế Tùng Lâm</i> Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2021		ISSN 1859 - 042X	
70.	Nghiên cứu xác định hệ số phát thải knk do sử dụng năng lượng của một số ngành công nghiệp tỉnh Bình Dương <i>Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Thu Hiền, Tào Mạnh Quân, Nguyễn Thế Tùng Lâm</i> Tạp chí Môi trường, chuyên đề II năm 2021		ISSN 1859 - 042X	

2.3. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Household treatment system of groundwater polluted fluoride, Aser Symposium – 2 nd , Meisei University – Japan, 2006			
2	Tapioca processing wastewater in handicraft scale of Binh Dinh province, Aser Symposium – 2 nd , Meisei University – Japan, 2006			
3	Water pollution and opportunity on water treatment in Viet Nam, Internation Water conference 2007, Suntec - Singapore			
4	Development of treatment methods of contaminated water from aquaculture ponds in An Giang and Tien Giang province, The 57th. Canadian Chemical Engineering Conference, 2007			
5	The study on leachate treatment of Go Cat lanfill, 1st VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2008			
6	Application USBF and USBFF system for tapioca wastewater treatment, 1 st VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2008			
7	Aerobic granular sludge process on tapioca wastewater in sequencing batch airlift reactor; 2 nd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2010			
8	Research on suitable technology of rubber latex			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
	processing wastewater treatment in Vietnam condition; 2 nd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2010			
9	Removal of COD and colour from textile wastewater by using aerobic biofilter and anaerobic biofilter technology; 2 nd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2010			
10	Preparation of polymer blend from photoresist waste; 2 nd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2010			
11	Nghiên cứu phân hủy thuốc nhuộm hoạt tính bằng quá trình oxy hóa điện hóa trên điện cực Titan – 2 nd VNU HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2010			
12	A Novel treatment concept for Tapioca processing wastewater based on sustainable principles; 2 nd IWA Development Congress, Malaysia, 22 – 24 November 2011.			
13	Study on the hydrolytic ability of organic component in domestic waste serving for methane recovery technology. (The international Conference on Sustainable Concepts for Industrial Wastewater Treatment and Industrial zones Management, 10 – 11 October, 2012, Hanoi, Vietnam)			
14	Researching on biodiesel from jatropha oil in Cambodia; 3 rd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2012			
15	Nghiên cứu tái sử dụng bùn sinh học từ nước thải nhà máy chế biến sữa làm thức ăn cho cá; 3 rd VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources ICENR 2012			
16	Technologies for Environmental and Water Protection of Coastal Zones in Vietnam. Contributions to 4th International Conference for Environment and Natural Resources, ICENR 2014. Cuvillier, Göttingen, Germany.		978-3-95404-852-6	
17	Multiphysics Modeling of Pollutant Uptake by Mangroves. 6 th International Conference on High Performance Scientific Computing. March 16 th – 20 th , 2015, Hanoi, VietNam.			
18	Wastewater treatment technology - leather and dyeing industry at lab-scale. Closure Workshop Environmental and Water Protection			

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
	Technologies of Coastal Zones in Vietnam. September 15 – 16, 2015, HoChiMinh City.			
19	Full-scale organic fertilizer by the aerobic passive composting using rubber waste at Binh Duong The 1 st Asian researcher symposium, 25-27 April 2016			
20	Development of non-biodegradable wastewater treatment of textile industries using semi-batch moving bed bio-film process 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
21	Reused dredged sludge for reclamation by stabilization with cement 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
22	A report about enzymatic hydrolysis of paper sludge using some popular enzymes 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
23	Arsenic removal from groundwater using the filtration-adsorption process through natural materials 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
24	Nitrogen removal efficiency of “AO” model using PVA gel beads as a biocarriers 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
25	Potentials of aerobic granular sludge membrane bioreactor (AGMBR) in wastewater treatment 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
26	The study for improvement of leachate treatment technology suitable with Binh Duong conditions 5th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)”			
27	Overview of the wastewater treatment industry in VietNam (Báo cáo tại Hội thảo - Korea Internatrional Water Week 2017) , 20 – 23/9/2017	B2017-24-01		
28	Overview of textle dyeing wastewater and technology (Báo cáo tại Hội thảo - Korea Internatrional Water Week 2017) , 20 – 23/9/2017	B2017-24-01		
29	Application of MBBR Technology with RO+Ozone for treatment and Reuse textile wastewater (World Water Cities Forum 2018), 13/9/2018	B2017-24-01		

2.4. Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
1	Sản xuất sạch hơn tại nhà máy thép Nhà Bè, 6/2000 (Hội thảo Môi trường 2000 ”Khoa học Công nghệ về Môi trường”)			
2	Tái sinh kẽm từ chất thải rắn của sản xuất tôn tráng kẽm, 6/2000 (Hội thảo Môi trường 2000 ”Khoa học Công nghệ về Môi trường”)			
3	Nghiên cứu công nghệ chế biến bột màu từ bùn đỏ của nhà máy hoá chất Tân Bình, 6/2000 (Hội thảo Môi trường 2000 ”Khoa học Công nghệ về Môi trường”)			
4	Nghiên cứu công nghệ xử lý bùn đỏ – chất thải rắn nhà máy hoá chất Tân Bình (sản xuất hỗn hợp phèn), 12/2000 (Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ Môi trường”)			
5	Nghiên cứu công nghệ xử lý bùn đỏ – chất thải rắn nhà máy hoá chất Tân Bình (sản xuất bột màu), 12/2000 (Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ Môi trường”)			
6	Nghiên cứu tận dụng cặn dầu và nhớt phế thải, 12/2000 (Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ Môi trường”)			
7	Sản xuất sạch hơn tại nhà máy thép Nhà Bè, 12/2000 (Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
	Môi trường”)			
8	Nghiên cứu xử lý bùn xi mạ, 12/2000 (Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ Môi trường”)			
9	Giải pháp cấp nước sạch cho đồng bào vùng lũ, 1/2001 (Hội nghị khoa học Những vấn đề kinh tế - kỹ thuật xã hội và môi trường Đồng bằng Sông Cửu Long để chủ động sống chung với lũ)			
10	Tình hình giảng dạy sản xuất sạch hơn tại trường Đại Học Kỹ Thuật TPHCM, 2/2001 (Hội nghị chuyên đề "Lồng ghép nội dung sản xuất sạch hơn trong chương trình giảng dạy đại học các ngành : Công nghệ hoá học, chế biến thực phẩm và môi trường")			
11	Công tác đào tạo kỹ sư kỹ thuật & quản lý môi trường và hướng phát triển của khoa Môi trường, trường Đại học Bách Khoa TPHCM, 10/2001 (Hội thảo “Chương trình, giáo trình giảng dạy Môi trường”)			
12	Chương trình đào tạo cao học chuyên ngành kỹ thuật & quản lý môi trường của khoa Môi trường, trường ĐH Bách Khoa TPHCM, 10/2001 (Hội thảo “Chương trình, giáo trình giảng dạy Môi trường”)			
13	Các vấn đề môi trường tại TP.Hồ Chí Minh và hướng giải quyết, 2002 (Trường Đại học Bách Khoa - Hội nghị khoa học và công nghệ lần 8 - Báo cáo tham luận phiên toàn thể)			
14	Phân tích xử lý nước rò rỉ từ bãi rác Đông Thạnh, 2002 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 8 – Phân ban Môi trường)			
15	Nghiên cứu xử lý nước rác Đông Thạnh bằng phương pháp sục khí, 2002 Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 8 – Phân ban Môi trường			
16	Nghiên cứu xử lý nước rác Đông Thạnh bằng phương pháp Hóa học, 2002 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 8 – Phân ban Môi trường)			
17	Phân tích xử lý nước rò rỉ từ bãi rác Gò Cát, 2002 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 8 – Phân ban Môi trường)			
18	Nghiên cứu công nghệ xử lý da phế thải, 2002 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 8 – Phân ban Môi trường)			
19	Quy hoạch tổng thể KCN xử lý CTR Tân Thành – Long An (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
20	Giải pháp xử lý rác hữu hiệu cho khu vực nông thôn – Thị trấn Huyện Vĩnh Thuận, Tỉnh Kiên Giang (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học -			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
	chuyên giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
21	Nghiên cứu tách Protein từ da phế thải bằng phương pháp thủy phân (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
22	Kết quả sản xuất thử nghiệm hỗn hợp chất keo tụ từ bùn đỏ nhà máy hóa chất Tân Bình (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
23	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước rác Đông Thạnh (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
24	Nghiên cứu công nghệ xử lý nước rác mới (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
25	Hiện trạng ô nhiễm và giải pháp xử lý nước thải cho làng nghề sản xuất bún Long Kiên – Tỉnh BRVT (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
26	Hiện trạng ô nhiễm và giải pháp xử lý nước thải cho làng nghề sản xuất tinh bột khoai mì Hoài Hảo – Tỉnh Bình Định (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
27	Xử lý Anthraquinone bằng Ozon và xúc tác đồng thể (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
28	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả xử lý nước thải sản xuất men – Mauri La Ngà (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
29	Kết quả áp dụng phèn Bách Khoa trong keo tụ nước thải công nghiệp (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
30	Nghiên cứu xử lý N, P trong nước thải thủy sản trên mô			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
	hình bùn hoạt tính (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
31	Các vấn đề ô nhiễm không khí và giải pháp xử lý khí thải lò đúc cho làng nghề đúc kim loại An Nhơn – Tỉnh Bình Định (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
32	Nghiên cứu xử lý nước thải đô thị trên mô hình tháp lọc sinh học (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và BVMT công nghiệp trong các trường đại học")			
33	Nghiên cứu xử lý nước rác tại các trạm trung chuyển rác (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
34	Kết quả nghiên cứu cải tạo và nâng cấp hệ thống xử lý nước thải công ty dệt nhuộm Roohsing (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
35	Xử lý nước thải thuốc trừ sâu – Công ty Syngenta (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
36	Nghiên cứu xử lý nước thải chứa hàm lượng flo cao – công ty Superphosphat Long Thành (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
37	Nghiên cứu thu hồi Crom từ da phế thải của nhà máy thuộc da (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
38	Nghiên cứu trình diễn mô hình sản xuất phân rác cho các đô thị khu vực nông thôn (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
39	Kết quả triển khai công nghệ xử lý nước thải sản xuất tinh bột khoai mì (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
40	Nghiên cứu dự báo khối lượng chất thải rắn của một số ngành công nghiệp điển hình trên địa bàn TP.HCM theo sản lượng (Kỷ yếu Hội thảo của Bộ GD&ĐT "Các giải pháp BVMT Công nghiệp và Đô thị tại Việt Nam")			
41	Nghiên cứu ứng dụng đôi cát cho xử lý nước thải sinh hoạt, 2006			

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISBN	Ghi chú
	(Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 5 – Phân ban Môi trường -DHKHTN)			
42	Nghiên cứu dự báo khối lượng chất thải rắn của một số ngành công nghiệp điển hình trên địa bàn TPHCM theo sản lượng 2006 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
43	Kết quả triển khai công nghệ XLNT sản xuất tinh bột khoai mì 2006 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
44	Nghiên cứu trình diễn mô hình sản xuất phân rác cho các đô thị khu vực Nông thôn 2006 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
45	Nghiên cứu thu hồi crom từ phế thải nhà máy thuộc da 2006 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
46	Xử nước thải tinh bột mì bằng công nghệ lọc sinh học-aerotank 2007 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
47	Xử lý nước rác Gò Cát bằng chế phẩm vi sinh diatomit 2007 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
48	Nghiên cứu xử lý nước thải có nồng độ flo cao trong nước thải sản xuất thuốc trừ sâu 2007 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
49	Xác định hệ số phát thải cho các ngành công nghiệp chính và dự báo phát sinh chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại của các KCN-KCX tại TP.HCM đến 2010-2020, 2007 (Kỷ yếu hội nghị công nghệ lần 10 – Phân ban Môi trường)			
50	Nghiên cứu triển khai công nghệ xử lý nước thải kẹo dừa tỉnh Bến Tre (Hội thảo khoa học “Cây dừa, tiềm năng và cơ hội phát triển” – 15/12/2008)			
51	Đánh giá hiện trạng môi trường du lịch biển và đề xuất các giải pháp bảo vệ (Thời báo kinh tế Việt Nam, 6/2009)			
52	Đánh giá tác động dự án thủy điện Đồng Nai 6 và Đồng Nai 6A đối với vấn đề nhiễm mặn và ảnh hưởng nguồn nước do vùng hạ lưu (2011)			
53	Công nghệ khử mặn trong nước biển (2011)			
54	Các công nghệ mới trong xử lý chất thải y tế (Hội thảo công nghệ mới trong xử lý chất thải y tế – Bình Dương 2011)			
55	Mô hình xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho các đô thị lớn theo hướng phát triển bền vững (Hội nghị bàn tròn			

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
	quốc gia lần thứ 5 về Sản xuất và Tiêu thụ bền vững – 5/2011)			
56	Ô nhiễm môi trường tại TPHCM và Việt Nam, 6/2013.			
57	Đề xuất giải pháp thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới (Hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, 11/2013)			
58	Công nghệ lên men metan kết hợp phát điện, giải pháp xử lý rác cho các đô thị lớn, góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu (Hội thảo quốc tế về Thích nghi và giảm thiểu biến đổi khí hậu – các vấn đề và giải pháp của TP.HCM, 12/2013)			
59	Ứng dụng công nghệ môi trường trong phát triển nông nghiệp sạch ứng phó biến đổi khí hậu (bđkh) tại đồng nai (Hội thảo ứng phó với Biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Tỉnh tổ chức ngày 11/7/2017)	B2017-24-01		
60	Kết quả triển khai công nghệ xử lý nước thải mạ kẽm nhúng nóng tại nhà máy Vingal – Đồng Nai Hội BVTV&MT Việt Nam: Tuyển tập “Môi trường – các công trình nghiên cứu” tập X (2018)	B2017-24-01		
61	Hiện trạng và nhu cầu bảo tồn đa dạng sinh học của Tỉnh An Giang Hội BVTV&MT Việt Nam: Tuyển tập “Môi trường – các công trình nghiên cứu” tập X (2018)			
62	Đánh giá diễn biến chất lượng nước biển ven bờ khu vực Cần Giờ giai đoạn 2010 – 2018 Kỷ yếu Hội nghị “Nữ khoa học và Công nghệ” lần thứ nhất, khu vực phía Nam với chủ đề “Khoa học, công nghệ với bảo vệ môi trường”	B2017-24-01		
63	Nhận dạng các nguồn gây ô nhiễm môi trường tiềm ẩn ở khu vực Cần Giờ – TP.HCM Kỷ yếu Hội nghị “Nữ khoa học và Công nghệ” lần thứ nhất, khu vực phía Nam với chủ đề “Khoa học, công nghệ với bảo vệ môi trường”	B2017-24-01		
64	Xử lý dư lượng chất kháng sinh trong nước thải bệnh viện bằng công nghệ Plasma nhiệt độ thấp Kỷ yếu Hội nghị “Nữ khoa học và Công nghệ” lần thứ nhất, khu vực phía Nam với chủ đề “Khoa học, công nghệ với bảo vệ môi trường”			

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
1	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật	Giải nhất	UBND Tp.HCM	1998

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
	TPHCM.			
2	Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Toàn quốc.	Giải nhì	Bộ khoa học công nghệ và môi trường	1999
3	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật TPHCM.	Giải ba	Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường TPHCM	2001
4	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật TPHCM.	Giải ba	Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường TPHCM	2001
5	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật TPHCM.	Giải khuyến khích	Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường TPHCM	2005
6	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật Tỉnh Bình Dương	Giải ba	Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường Bình Dương	2006
7	Hội thi Sáng tạo Khoa học Kỹ thuật TPHCM.	Giải khuyến khích	Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường TPHCM	2010
8	Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật Toàn quốc.	Giải ba	Bộ khoa học công nghệ	2011

V. THÔNG TIN KHÁC

1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>
1	2009 - 2012	Dự án hợp tác với CHLB Đức theo Nghị định thư	Chủ trì phía Việt Nam
2	2012 - 2015	Dự án hợp tác với CHLB Đức theo Nghị định thư	Chủ trì phía Việt Nam
3	2015 - 2017	Dự án hợp tác với Hàn Quốc (KIAT)	Chủ trì phía Việt Nam
4	2016 – 2018	Dự án hợp tác với Viện DYETEC, Hàn Quốc về xử lý nước thải dệt nhuộm	Chủ trì phía Việt Nam
5	2018 - nay	Dự án hợp tác với Viện DYETEC, Hàn Quốc về cấp nước sạch nông thôn – hạn mặn	Chủ trì phía Việt Nam

2. Hồ sơ SHTT

<i>TT</i>	<i>Tên</i>	<i>Số</i>	<i>Căn cứ</i>	<i>Năm cấp</i>
1	Bằng độc quyền GPHI “Hệ thống xử lý nước thải dệt nhuộm”	2223	Quyết định số 105083/QĐ-SHTT	25/11/2019
2	Bằng độc quyền GPHI “Hệ thống xử lý nước thải thuộc da”	2171	Quyết định số 85990/QĐ-SHTT	07/10/2019
3	Bằng độc quyền GPHI “Hệ thống xử lý nước thải dệt nhuộm”		Quyết định số /QĐ-SHTT	
4	Giấy chứng nhận Đăng ký Quyền tác giả “Bài viết nghiên cứu xây dựng khung phương pháp đánh giá sự cố môi trường:	4908/ 2020/ QTG		23/07/2020

3. Tham gia các Hiệp hội Khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>
1.	2000	Hội thảo ”Khoa học Công nghệ về Môi trường”	Ban tổ chức
2.	12/2000	Hội thảo “Khoa học Công nghệ Thực phẩm và Bảo vệ Môi trường”	Ban tổ chức
3.	1/2001	Hội nghị khoa học “Những vấn đề kinh tế - kỹ thuật xã hội và môi trường Đồng bằng Sông Cửu Long để chủ động sống chung với lũ”	Ban tổ chức
4.	2/2001	Hội nghị chuyên đề "Lồng ghép nội dung sản xuất sạch hơn trong chương trình giảng dạy đại học các ngành Công nghệ hoá học, chế biến thực phẩm và	Ban tổ chức

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/ Tạp chí/ Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>
		môi trường"	
5.	10/2001	Hội thảo "Chương trình, giáo trình giảng dạy Môi trường"	Ban tổ chức
6.	2002	Trường Đại học Bách Khoa - Hội nghị khoa học và công nghệ lần 8	Ban tổ chức
7.	9/2005	Hội thảo " Nghiên cứu khoa học - chuyên gia công nghệ môi trường phục vụ đào tạo và bảo vệ môi trường công nghiệp trong các trường đại học"	Ban tổ chức
1.	2006	Aser Symposium – 2 nd , Meisei University – Japan, 2006	
2.	2007	Internation Water conference 2007, Suntec - Singapore	
3.	2007	The 57 th . Canadian Chemical Engineering Conference, 2007	
4.	12/2008	Hội thảo khoa học "Cây dừa, tiềm năng và cơ hội phát triển"	
5.	6/2009	Hội thảo Thời báo kinh tế Việt Nam	
6.	2010	Hội nghị Môi trường toàn quốc lần 3	
7.	5/2011	Hội nghị về sản xuất và tiêu thụ bền vững	
8.		Hội thảo quốc tế về Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên (ICENR) 2008-2010- 2012 -2014-2016	Ban tổ chức
9.	6/2014	EWATEC-COAST: Technologies for Environmental and Water Protection of Coastal Zones in Vietnam	Chủ trì
10.	9/2015	Hội thảo kết thúc dự án Công Nghệ và Giải Pháp Bảo Vệ Môi Trường Nước Vùng Ven Biển Trong Điều Kiện Biến Đổi Khí Hậu (EWATEC-COAST)	Chủ trì
11.	10/2016	Hội thảo quốc tế "5 th VNU - HCM International Conference for Environment and Natural Resources (ICENR 2016), and 11 th International Long-Term Ecological Research - East Asia-Pacific Regional Network Regional Conference (2016 ILTER-EAP)"	Chủ trì
12.	10/2016 - nay	Hội "Nước và môi trường TPHCM"	Chủ tịch
13.	2020 - nay	Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật TP HCM	Chủ tịch
14.	2015 -nay	Tạp chí Môi trường – Tổng Cục MT	Thành viên Ban Biên tập

4. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu theo lời mời

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/ Viện/ Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>
		Đại học Thủy sản Nha Trang	Giảng dạy
		Đại học Đà Nẵng	Giảng dạy
		Đại học Cảnh Sát TP HCM	Giảng dạy

TP.HCM, ngày 30 tháng 10 năm 2021

Người khai

Nguyễn Văn Phước